

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY AN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST

Ngày: 29/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sáu và ông Nguyễn Mạnh Tiến;

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Giang– Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tuy An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An tham gia phiên tòa: Ông Bùi Khắc Nghiệp– Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2023/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 08/12/1997; tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T1, sinh năm: 1962 và bà Võ Thị T2, sinh năm: 1964; Tiền án: Không; Tiền sự: ngày 08/3/2022, bị Công an xã A, huyện Tuy An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 07/4/2022. Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Lê Quốc T3 (tên gọi khác: N), sinh năm 1987; Có mặt.

2/ Phạm Hữu N1, sinh năm 1990; Có mặt.

3/ Huỳnh Văn M, sinh năm 1987; Có mặt.

4/ Huỳnh Văn C, sinh năm 1984; Có mặt.

5/ Nguyễn Minh K, sinh năm 1999; Có mặt.

Cùng trú tại: Thôn X, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

6/ Mai Văn T4, sinh năm 1970; Có mặt.

7/ Công Văn L, sinh năm 1965; Có mặt.

8/ Công L, sinh năm 1952; Có mặt.

9/ Trần K1, sinh năm 1952; Có mặt.

Cùng trú tại: Thôn D, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

* *Người làm chứng*: Nguyễn Văn D, sinh năm 1964; Trú tại: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 22/02/2023, Lê Quốc T3 đến phiên chợ “Giã” ở xã A mua các dụng cụ dùng đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua rồi đem đến khu vực đường bê tông phía trước nhà ông Mai Văn P, sinh năm 1973, trú thôn D, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên trực tiếp làm cái đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua được thua bằng tiền. Sau đó, Phạm Văn T, Phạm Hữu N1, Huỳnh Văn M, Công L, Công Văn L, Mai Văn T4 và một số đối tượng (không xác định được họ tên, địa chỉ) đến tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua được thua bằng tiền cùng với Lê Quốc T3 cho đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã A đến kiểm tra thì Lê Quốc T3, Phạm Văn T, Phạm Hữu N1, Huỳnh Văn M, Mai Văn T4 và một số đối tượng (không xác định được họ tên, địa chỉ) đang tham gia đánh bạc cùng nhau bỏ chạy, chỉ còn lại Công Văn L, Công L. Công an xã A tiến hành lập biên bản, tạm giữ các dụng cụ dùng đánh bạc và 05 xe mô tô tại khu vực sòng bạc, gồm: xe mô tô biển số: 78H1-202.29, xe mô tô biển số: 78H1-029.33, xe mô tô biển số: 78H1-046.35, xe mô tô biển số: 78H1-007.00, xe mô tô biển số: 78H1-448.47.

Kết quả điều tra xác định:

Lê Quốc T3: Mang theo và sử dụng số tiền: 400.000đ để làm cái đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc (lắc) bầu cua, xóc khoảng 50 ván, mỗi ván các con bạc đặt cược từ 10.000đ đến 20.000đ, kết quả thua 200.000đ. Lê Quốc T3 là người chuẩn bị 01 (một) bộ chén đĩa nhôm, 03 hột tích bầu cua, 01 (một) bảng giấy đặt cược bầu cua để phục vụ đánh bạc.

Phạm Văn T: Mang theo và sử dụng số tiền: 50.000đ để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc (lắc) bầu cua, tham gia đặt cược 02 ván, một ván đặt cược 5.000đ kết quả thua, một ván đặt cược 10.000đ chưa có kết quả thắng thua thì Công an xã A đến kiểm tra. Kết quả thua 5.000đ.

Phạm Hữu N1: Mang theo và sử dụng số tiền: 100.000đ để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc (lắc) bầu cua, tham gia đặt cược 02 ván, một ván đặt

cược 5.000đ kết quả thua, một ván đặt cược 10.000đ kết quả thua. Kết quả thua 15.000đ.

Huỳnh Văn M: Mang theo và sử dụng số tiền: 100.000đ để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc (lắc) bầu cua, tham gia đặt cược 03 ván, mỗi ván đặt cược 20.000đ, kết quả thua 60.000đ.

Mai Văn T4: Mang theo và sử dụng số tiền: 20.000đ để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc (lắc) bầu cua, tham gia đặt cược 02 ván, mỗi ván đặt cược 10.000đ, kết quả thua 20.000đ.

Công Văn L: Mang theo và sử dụng số tiền: 50.000đ để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc (lắc) bầu cua, tham gia đặt cược 03 ván, mỗi ván đặt cược 10.000đ. Kết quả một ván thắng, một ván thua nên hòa vốn, còn ván thứ 3 chưa có kết quả thắng thua thì Công an xã A đến kiểm tra.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) cái chén bằng kim loại màu trắng bạc, đường kính miệng 15cm; 01 (một) cái đĩa bằng kim loại màu trắng bạc, đường kính miệng 17cm;

- 03 (ba) hột tích hình vuông có in hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai;

- 01 (một) tờ giấy hình chữ nhật có kích thước (41x32)cm, trên mặt có in hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai;

- Số tiền 200.000 đồng dùng đánh bạc do Lê Quốc T3 giao nộp; số tiền 35.000 đồng dùng đánh bạc do Phạm Văn T giao nộp; số tiền 85.000 đồng dùng đánh bạc do Phạm Hữu N1 giao nộp; số tiền 40.000 đồng dùng đánh bạc do Công Văn L giao nộp.

- Đã trả lại cho chủ sở hữu các xe mô tô gồm:

- + Xe mô tô BKS 78H1-202.29, nhãn hiệu Yamaha, loại Novo, màu sơn xanh bạc - Đã trả lại cho Huỳnh Văn C.

- + Xe mô tô BKS 78H1-029.33, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen - Đã trả lại cho Trần K1 .

- + Xe mô tô BKS 78H1-046.35, nhãn hiệu Yamaha, loại Excter, màu xanh trắng- Đã trả lại cho Phạm Hữu N1.

- + Xe mô tô BKS 78H1-007.00, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen - Đã trả lại cho Lê Quốc T3.

- + Xe mô tô BKS 78H1-448.47, nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ đen - Đã trả lại cho Nguyễn Minh K.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 08/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tuy An truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng tội, không oan gì cho bị cáo.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Quốc T3, Phạm Hữu N1, Huỳnh Văn M, Mai Văn T4, Công Văn L, Huỳnh Văn C, Công L tham gia phiên tòa đều khai tình tiết vụ án diễn ra như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Minh K, ông Trần K1 trình bày: Chị K, ông K1 là người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô biển số BKS 78H1-448.47, 78H1-029.33; ngày 22/02/2023 chị K cho bị cáo T mượn xe để đi công việc; ông K1 đi chữa trặc chân cho khách nên để xe gần khu vực sòng bạc; chị K, ông K1 không có tham gia đánh bạc; Các xe mô tô biển số 78H1-448.47, 78H1-029.33 chị K, ông K1 đã nhận lại xong, không có yêu cầu gì.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố phát biểu luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (BLHS); xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 03 đến 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn T 10 triệu đồng.

Đối với Lê Quốc T3, Phạm Hữu N1, Huỳnh Văn M, Công Văn L, Mai Văn T4 tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua với tổng số tiền dưới năm triệu đồng và trước đó không bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, không bị kết án về tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc nên không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy An chuyển xử phạt hành chính.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS):

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái chén bằng kim loại màu trắng bạc, đường kính miệng 15cm; 01 (một) cái đĩa bằng kim loại màu trắng bạc, đường kính miệng 17cm; 03 (ba) hột tích hình vuông có in hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 (một) tờ giấy hình chữ nhật có kích thước (41x32) cm, trên mặt có in hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai;

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: số tiền 200.000 đồng của Lê Quốc T3 giao nộp; số tiền 35.000 đồng của Phạm Văn T giao nộp; số tiền 85.000 đồng của Phạm Hữu N1 giao nộp; số tiền 40.000 đồng của Công Văn L giao nộp.

- Trong phần đối đáp, không phát sinh tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản sự việc, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/02/2023, tại thôn D, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên, Phạm Văn T, Lê Quốc T3, Phạm Hữu N1, Huỳnh Văn M, Công Văn L, Mai Văn T4 và 01 số người khác đã có hành vi tham gia đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc bầu của với tổng số tiền dùng đánh bạc của tất cả những người cùng tham gia là 720.000 đồng (trong đó số tiền bị cáo T dùng vào việc đánh bạc là 50.000 đồng). Mặc dù, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng trước đó bị cáo Phạm Văn T đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính bị cáo lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết định tội đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận xấu trong cộng đồng quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là một tệ nạn xã hội, từ việc đánh bạc có thể dẫn đến các hành vi trái pháp luật khác, nhưng vẫn bất chấp

pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người vào ngày 08/3/2022, bị Công an xã A, huyện Tuy An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc nhưng đến ngày 22/02/2023 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi lượng hình HĐXX có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS; không có tình tiết tăng nặng nên áp dụng Điều 54 BLHS xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo.

Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

Đối với Lê Quốc T3, Phạm Hữu N1, Huỳnh Văn M, Công Văn L, Mai Văn T4 tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua với tổng số tiền dưới năm triệu đồng và trước đó không bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, không bị kết án về tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc nên không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy An chuyên xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đối với một số người tham gia đánh bạc nhưng bỏ chạy, không xác minh được nhân thân lý lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy An không đủ cơ sở để xác minh xử lý là đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

[3] Về vật chứng vụ án: Xét thấy 01 (một) cái chén, 01 (một) cái đĩa bằng kim loại; 03 (ba) hột tích có in hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 (một) tờ giấy hình chữ nhật in hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; Đây là các công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 360.000đ bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc tự nguyện giao nộp (gồm số tiền 200.000 đồng của Lê Quốc T3 giao nộp; số tiền 35.000 đồng của Phạm Văn T giao nộp; số tiền 85.000 đồng của Phạm Hữu N1 giao nộp; số tiền 40.000 đồng của Công Văn L giao nộp). Đây là tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước;

[4] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái chén bằng kim loại màu trắng bạc, đường kính miệng 15cm; 01 (một) cái đĩa bằng kim loại màu trắng bạc, đường kính miệng 17cm; 03 (ba) hột tích hình vuông có in hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 (một) tờ giấy hình chữ nhật có kích thước (41x32)cm, trên mặt có in hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 360.000đ bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc tự nguyện giao nộp (gồm số tiền 200.000 đồng của Lê Quốc T3 giao nộp; số tiền 35.000 đồng của Phạm Văn T giao nộp; số tiền 85.000 đồng của Phạm Hữu N1 giao nộp; số tiền 40.000 đồng của Công Văn L giao nộp).

(Số tiền nêu trên theo ủy nhiệm chi ngày 10/11/2023 giữa Công an huyện Tuy An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An và biên lai thu tiền số 0001824 ngày 10/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Phú Yên (1)
- VKSND huyện Tuy An (1)
- VKSND tỉnh Phú Yên (1)
- Cơ quan CSĐT CA huyện Tuy An (1)
- Sở Tư pháp (1)
- Chi cục THADS huyện Tuy An (1)
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tuy An
- Bị cáo (1); người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ (2); Án Văn (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền

